

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2

Số: 06./2010/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 2, ngày 31. tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm từ 2011-2015

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận 2 – khoá IV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm từ 2011-2015.

Điều 2. Thủ trưởng các phòng, ban, trung tâm, Giám đốc công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của 5 năm và hàng năm trong tổ chức thực hiện; phổ biến kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và lực lượng vũ trang... để cùng phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch với hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ Ờ

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tư Pháp;
- TTQU quận;
- Thành viên UBND quận;
- Các ban Đảng QU;
- UB MTTQ và các đoàn thể;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- VPUB; các PVP; Trang web quận;
- Lưu: VT, TH, NV, TP, Tổ CCHC, 120b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tất Thành Cang

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm từ 2011-2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND
ngày 31/12/2010 của Ủy ban nhân dân quận)

Trong 5 năm tới (2011 – 2015) có những thuận lợi và khó khăn đan xen tác động đến sự phát triển của quận, cụ thể:

Theo định hướng quy hoạch, quận 2 là một đô thị trung tâm mới, hiện đại của thành phố, trong đó, khu đô thị mới Thủ Thiêm - một công trình trọng điểm của thành phố - đã được quy hoạch là “trung tâm đô thị mới hiện đại, mở rộng của trung tâm thành phố Hồ Chí Minh”, quận đang tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển đô thị theo quy hoạch; nhiều công trình trọng điểm của thành phố được đầu tư xây dựng trên địa bàn quận sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng, đặc biệt là các công trình giao thông quan trọng; các dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư có quy mô lớn, các công trình hạ tầng xã hội tiếp tục được đầu tư, xây dựng... đó là cơ sở thuận lợi để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, cải thiện dân sinh, tạo điều kiện phát huy tiềm năng về vị trí, đất đai, cảnh quan thiên nhiên phục vụ cho sự phát triển của quận.

Bên cạnh đó, những yếu kém nội tại của quận, như kết cấu hạ tầng chưa hoàn chỉnh, năng lực cạnh tranh của các ngành kinh tế trên địa bàn còn yếu, cùng với việc đô thị hóa nhanh... cũng phát sinh nhiều vấn đề phức tạp phải giải quyết như bố trí tái định cư, chăm lo đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, chỉnh trang đô thị...; tác động mặt trái của cơ chế thị trường, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ngày càng phức tạp, quyết liệt... sẽ tác động không thuận lợi đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển quận trong nhiệm kỳ tới.

Từ những dự báo nêu trên, chính quyền và nhân dân trong quận tiếp tục nỗ lực phấn đấu, khai thác có hiệu quả thời cơ và thuận lợi, ra sức khắc phục những khó khăn và thách thức để xây dựng và phát triển quận 2 sớm trở thành một đô thị trung tâm mới, hiện đại, kết nối hài hòa với trung tâm đô thị hiện hữu của thành phố.

I. Mục tiêu tổng quát: Phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV đề ra trong 05 năm tới là: “Tiếp tục đẩy mạnh đô thị hóa quận 2, định hình một đô thị trung tâm mới, hiện đại của Thành phố, đi đôi với việc tập trung nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy dân chủ và sức

mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để phát triển quận 2. Tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững gắn với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới”.

Phát triển kinh tế theo hướng bền vững gắn với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, bảo vệ môi trường. Cơ cấu kinh tế của quận chuyển dịch theo hướng Dịch vụ - Thương mại và Công nghiệp. Tập trung công tác quy hoạch đô thị, đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa đi đôi tập trung nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản lý đô thị.

Phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để phát triển quận 2 đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Doanh thu dịch vụ, thương mại tăng bình quân hàng năm từ 35% đến 40%/năm.
2. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân hàng năm 15% đến 20%/năm.
3. Thu ngân sách hàng năm vượt từ 5% đến 10% chỉ tiêu pháp lệnh.
4. Tổng mức đầu tư xã hội trên địa bàn quận bình quân từ 6.000 tỷ đồng đến 8.000 tỷ đồng/năm.
5. Mặt bằng học vấn của người dân trong độ tuổi từ 18-35 tuổi: 10 lớp.
6. Tốc độ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm 1,21%.
7. Có 100% phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.
8. Tỷ lệ bình quân trẻ em suy dinh dưỡng: dưới 10%.
9. Đến năm 2015, có 60% khu dân cư đạt chuẩn khu phố văn hóa.
10. Có trên 25% dân số tập luyện thể dục thể thao thường xuyên.
11. Tạo việc làm cho 5.000 – 6.000 lao động/năm; giảm tỷ lệ thất nghiệp còn dưới 4% dân số trong độ tuổi lao động.
12. Đến năm 2015, tỷ lệ lao động được đào tạo nghề 25% - 30%.
13. Đến năm 2014 cơ bản hoàn thành chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá (thu nhập bình quân 12 triệu đồng/người/ năm).
14. Đến năm 2012, tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.
15. Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 100%.

16. Tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế: 100%.

17. Tỷ lệ xử lý nước thải y tế: 100%.

18. Tỷ lệ xử lý chất thải rắn nguy hại tại các dự án xây dựng và đơn vị sản xuất kinh doanh: 100%.

19. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất hoạt động có hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường: 100%.

20. Tỷ lệ về cây xanh: đảm bảo mảng xanh của dự án thực hiện theo đúng quy hoạch được duyệt.

21. Chỉ tiêu về cây xanh: $3m^2$ /người.

22. Giao quân nghĩa vụ quân sự hàng năm đạt tỷ lệ 100%; trong đó đạt và vượt chỉ tiêu đảng viên trong thanh niên nhập ngũ (2%).

III. Nhiệm vụ xây dựng và phát triển quận giai đoạn 2011-2015.

1. Nhiệm vụ chủ yếu:

1.1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ - thương mại - công nghiệp. Quản lý sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Tăng cường kiểm soát thị trường, việc cung ứng và giá bán các loại hàng hóa và dịch vụ. Xây dựng và phát triển mạng lưới phân phối để bảo đảm cung ứng hàng hóa với giá cả hợp lý, nhất là hàng tiêu dùng thiết yếu.

1.2. Huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội từ thực hiện huy động nghĩa vụ tài chính các dự án đầu tư nhà, đất; bán đấu giá nhà, đất công để có nguồn vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án giao thông, trường học, bệnh viện theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT), thu hút vốn đầu tư trong dân, vốn đầu tư nước ngoài...; quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước.

1.3. Tiếp tục tăng cường kỷ cương trong quản lý đô thị; tập trung thực hiện hoàn tất công tác lập và phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung; đẩy mạnh tiến độ lập, phê duyệt và rà soát, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 và 1/500; đẩy mạnh các hoạt động xã hội hoá các dịch vụ công cộng; thúc đẩy và phối hợp với các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng quỹ đất, các khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án; tiếp nhận, quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả quỹ đất hoán đổi, đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất công trình công cộng phúc lợi trong các dự án và trong các khu dân cư.

1.4. Tiếp tục nâng cao mức sống và chất lượng sống nhân dân, đẩy mạnh xã hội hoá nhằm tạo điều kiện khuyến khích tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, thể dục thể thao; phát triển hệ thống an sinh xã hội.

Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội bền vững và giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc, đặc biệt là tình trạng tội phạm, ma túy, tai nạn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và ô nhiễm môi trường.

1.5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình cải cách hành chính; tập trung đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện quy trình “*một cửa liên thông*” từ quận đến phường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các phòng, ban, đơn vị thuộc quận. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh – chính trị và trật tự an toàn xã hội, kiên quyết đấu tranh các thế lực thù địch, chống phá nhà nước, âm mưu “*diễn biến hòa bình*”.

1.6. Thực hiện cuộc “vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tiết kiệm, chống lãng phí, do đó tại Mục 1.1 cần bổ sung nội dung giảm mức tiêu hao năng lượng và vật tư nguyên liệu trong sản xuất.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Về kinh tế:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch về “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế” giai đoạn 2011-2015 trên cơ sở tiềm năng và lợi thế của quận 2 về vị trí, đất đai, cảnh quan thiên nhiên và theo Quy hoạch chung quận 2 đến năm 2020. Trong những năm tới, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế của quận theo hướng *dịch vụ - thương mại và công nghiệp*, trong đó, tỷ trọng ngành dịch vụ - thương mại phấn đấu đạt trên 70%. Cụ thể:

- *Dịch vụ - thương mại:* Tốc độ phát triển bình quân ngành thương mại – dịch vụ trên địa bàn thực hiện giai đoạn năm 2010-2015 sẽ đạt **36,10%**, phù hợp với chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần IV (giai đoạn 2010-2015). Dựa vào những yếu tố:

- Phát triển hệ thống dịch vụ cảng, phối hợp và tạo điều kiện để mở rộng và nâng cao công suất hoạt động của hệ thống cảng Cát Lái. Thúc đẩy chủ đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án xây dựng cảng (bên cạnh cảng Cát Lái) để có thể đưa vào hoạt động trong năm 2014, qua đó mở rộng dịch vụ vận tải thủy, phát triển hệ thống logistic và các dịch vụ hỗ trợ khác (kho bãi, vận tải, bốc dỡ hàng hoá...).

Ngoài ra, thực hiện chủ trương của thành phố, quận phối hợp với các sở ngành thành phố có liên quan xây dựng chuyên đề về “Chuyển đổi công năng khu công nghiệp Cát Lái, Cụm Công nghiệp quận phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị trung tâm” có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có giá trị gia tăng theo hướng hiện đại và dịch vụ, thương mại để phù hợp với định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và quy hoạch xây dựng quận.

Thúc đẩy để hình thành các cơ sở dịch vụ, thương mại ở các khu vực có điều kiện tốt, như khu đô thị mới Thủ Thiêm, trung tâm hành chính quận, các tuyến giao thông chính, các tuyến sông lớn (sông Đồng Nai, Sài Gòn, sông Giồng Ông Tố, rạch Bà Cua), các khu dân cư đông dân, trong đó, chú trọng

ưu tiên phát triển 06 nhóm ngành dịch vụ (dịch vụ cảng, vận tải, kho bãi, thương mại, y tế, giáo dục – đào tạo) đồng thời, phát triển các loại hình dịch vụ, thương mại khác phù hợp với phát triển đô thị, như quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh xăng dầu dọc theo các tuyến đường mới hình thành; chuẩn bị tiền đề để phát triển du lịch dọc tuyến sông Đồng Nai, sông Sài Gòn, dịch vụ cơ sở lưu trú du lịch, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái...

Tiếp tục thúc đẩy, sớm hình thành các cơ sở thương mại, như một số chợ phục vụ nhu cầu dân sinh trong giai đoạn trước mắt khi chưa đô thị hóa cao và thu nhập của dân cư còn thấp; song song đó, tạo điều kiện để hình thành các siêu thị, trung tâm thương mại, nhất là trong các dự án đã được quy hoạch. Phân đầu xây dựng mới 02 chợ, 02 siêu thị và 02 trung tâm thương mại.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Tốc độ phát triển bình quân ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thực hiện giai đoạn năm 2010-2015 sẽ đạt **15,78%**, phù hợp với chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần IV (giai đoạn 2010-2015). Cụ thể:

Tiếp tục đầu tư đưa vào sử dụng khu công nghiệp Cát Lái giai đoạn 2 và Cụm công nghiệp quận, đồng thời, phối hợp thực hiện chủ trương chuyển đổi công năng khu công nghiệp theo hướng dịch vụ - thương mại; trong đó, nghiên cứu xây dựng mô hình hoạt động của Cụm công nghiệp quận phù hợp với quy hoạch và khu vực. Chú ý phát triển một số ngành nghề thủ công, truyền thống.

- **Nông nghiệp:** Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ nông dân chuyển đổi ngành nghề, trong đó, khuyến khích nuôi trồng các sản phẩm có giá trị kinh tế cao phù hợp với cuộc sống đô thị như cây kiểng, hoa kiểng, cá kiểng... gắn sản phẩm nông nghiệp với du lịch sinh thái.

- **Kinh tế tập thể:** tiếp tục khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi phát triển đa dạng các cơ sở kinh tế tập thể, chú trọng phát triển hợp tác xã vận tải, vệ sinh môi trường...

- **Đầu tư:** tiếp tục phát huy nội lực, thu hút đầu tư để huy động mọi nguồn vốn đầu tư phát triển. Tập trung đầu tư để hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, nhà ở, phục vụ chuyên dịch cơ cấu kinh tế và cải thiện dân sinh.

- **Ngân sách:** tập trung khai thác các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ; chú trọng đốc thu, giảm số nợ thuế, nhất là nợ đọng lớn; tập trung thu đạt và vượt chỉ tiêu các khoản thu điều tiết cho ngân sách quận, nhất là nguồn thu từ tiền sử dụng đất. Tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn đầu tư từ ngân sách. Kiên quyết chống lãng phí, thất thoát; tiết kiệm chi ngân sách cả về kinh phí, nhân lực và thời gian.

2.2. Về quản lý và phát triển đô thị:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án về tiếp tục thực hiện Chương trình 07-CTr/QU của Quận ủy “Hoàn chỉnh quy hoạch, quản lý, chỉnh trang đô thị, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, chương trình xây dựng nhà ở xã hội” và lĩnh vực phát triển đô thị, trong đó, xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề về tạo, quản lý quỹ đất và đầu tư xây dựng các công trình công cộng theo quy hoạch được phê duyệt trong các dự án, các khu dân cư trên địa bàn quận.

Hoàn thành và công bố điều chỉnh quy hoạch chung quận 2 (tỷ lệ 1/5.000) trong quý II/2011. Phê duyệt 100% đề án quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/2000) trong toàn quận; đẩy mạnh công tác lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu dân cư hiện hữu; rà soát, điều chỉnh các quy hoạch (tỷ lệ 1/2000) không còn phù hợp quy hoạch, trong đó, đề nghị Thành phố cho điều chỉnh quy hoạch một số khu vực để phát triển hài hòa với khu đô thị mới Thủ Thiêm.

Xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020. Trong quy hoạch, chú ý chỉ tiêu về cây xanh đô thị (công viên, cây xanh ở các khu dân cư mới, các tuyến đường mới...) đảm bảo đô thị quận 2 thân thiện với môi trường. Tăng cường quản lý quy hoạch và thực hiện theo quy hoạch, nhất là đối với các dự án nhà ở trên địa bàn.

Tập trung đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, có quy mô lớn, như:

- Xây dựng và đưa vào sử dụng các công trình đường Lương Định Của, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Duy Trinh, Đỗ Xuân Hợp; *ưu tiên tập trung thực hiện nhanh 2 công trình trọng điểm: tuyến đường liên phường số 1 nối phường Bình Trưng Đông với khu Trung tâm hành chính quận và tuyến đường nối khu phố 4 phường An Phú với phường Thảo Điền.*

- *Tập trung chỉ đạo hoàn thành xây dựng 2.500 căn nhà ở xã hội, trước mắt trong năm 2011 xác định quỹ đất và tiến hành thủ tục để khởi công xây dựng 300-500 căn hộ.*

Phối hợp với các sở, ngành thành phố nghiên cứu, triển khai các tuyến giao thông thủy, nội địa; tổ chức quy hoạch và triển khai xây dựng hệ thống thoát nước chung quận 2, trong đó, khảo sát đề nghị thành phố chỉ đạo việc khôi phục lại các tuyến sông, kênh rạch giữ vai trò thoát nước đã bị san lấp; tiếp tục triển khai thực hiện dự án chống ngập nước đã được phê duyệt, nạo vét các tuyến kênh rạch...

Thực hiện thí điểm chỉnh trang đô thị khu dân cư tổ 48, 49, 50 phường Bình Trưng Tây, phường Cát Lái và xác định một số khu vực hiện hữu tại khu dân cư phường Cát Lái, Thảo Điền để triển khai thực hiện chỉnh trang. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giải tỏa các nghĩa trang đã ngưng chôn cất từ năm 2001 về trước (phường Bình Trưng Đông và Bình Trưng Tây) để xây dựng công viên cây xanh, công trình công cộng, trước mắt, trong

năm 2011, tập trung giải tỏa nghĩa trang cạnh chùa Nguyên Thủy, nghĩa địa – đường vào Quận ủy, nghĩa địa Cao Đài – phường Bình Trưng Tây....

Tổ chức và quản lý tốt việc thu gom và vận chuyển rác sinh hoạt, rác thải rắn, rác y tế; chống ngập ở một số khu vực; kiểm tra kiểm soát các công trình xây dựng để hạn chế ô nhiễm môi trường. Tăng diện tích cây xanh (tập trung và phân tán). Có biện pháp chế tài mạnh để bảo vệ môi trường.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch - kiến trúc...trên địa bàn quận theo hướng đồng bộ, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc. Quản lý chặt các dự án đầu tư, nhất là các dự án kinh doanh nhà đất, đảm bảo xây dựng đúng quy hoạch được duyệt, tiến độ và chất lượng công trình, nhất là công trình hạ tầng kỹ thuật và xã hội; quản lý tốt đất công trình công cộng trong từng dự án; có biện pháp xử lý đối với các dự án nhà ở đã bố trí dân cư nhưng chưa xây dựng hoàn chỉnh, chưa bàn giao hạ tầng kỹ thuật...; yêu cầu các chủ đầu tư tiến hành xây dựng các công trình công cộng trong dự án song song với xây dựng các sản phẩm kinh doanh hoặc bàn giao cho quận đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án.

Xây dựng cụ thể quy chế, kế hoạch phối hợp để thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để tạo nguồn thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư phát triển hạ tầng; chủ động mời gọi đầu tư phát triển hạ tầng theo phương thức xây dựng – chuyển giao (BT); thí điểm thực hiện thu nghĩa vụ tài chính từ các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn (dự án không thể trực tiếp đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội phục vụ dân cư)... để có nguồn lực đầu tư phát triển.

Thực hiện tốt công tác bồi thường, thu hồi đất các dự án, nhất là các công trình trọng điểm của thành phố và quận: hoàn thành công tác bồi thường, thu hồi đất khu đô thị mới Thủ Thiêm, hoàn tất bố trí tái định cư trong năm 2011-2012; hoàn thành công tác bồi thường, thu hồi đất và bàn giao cho các chủ đầu tư dự án Xa lộ Hà Nội - giai đoạn 2 (tuyến metro Bến Thành - Suối Tiên), Liên Tỉnh Lộ 25B - giai đoạn 2, Vòng xoay chân cầu Sài Gòn (cầu Sài Gòn 2), đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, khu liên hợp thể dục thể thao Rạch Chiếc...

Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở tại các khu dân cư hiện hữu, các khu dân cư mới, khu tái định cư. Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý kiên quyết, kịp thời các trường hợp xây dựng, san lấp mặt bằng không có giấy phép, xây dựng sai phép, lấn chiếm đất công, sông rạch.

2.3. Về Văn hoá – xã hội:

2.3.1. Giáo dục và dạy nghề:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề về tiếp tục “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo” và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 – Khóa VIII về phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020,

trong đó, coi trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm xã hội, kỹ năng thực hành. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về chất lượng, đảm bảo kỷ cương trong dạy và học; phát huy vai trò gia đình- nhà trường – xã hội trong giáo dục học sinh. Huy động 100% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, 100% trẻ trong độ tuổi vào lớp 1 và lớp 6, 99,6% học sinh hết lớp 9 vào trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, giáo dục thường xuyên và trung cấp nghề; nâng cao trình độ giáo viên trên chuẩn đạt 70-80%. Phấn đấu tỷ lệ tốt nghiệp các bậc học đạt và vượt tỷ lệ chung của Thành phố. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và bậc trung học. Đến năm 2015, nâng mật độ học vấn ở độ tuổi từ 18-35 bình quân đạt 10 lớp.

Tập trung thúc đẩy các chủ đầu tư xây dựng các trường học trong dự án theo quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời ưu tiên nguồn vốn ngân sách cũng như các nguồn vốn khác cho đầu tư xây dựng trường học. Trong nhiệm kỳ, yêu cầu các chủ đầu tư sớm xây dựng hoặc bàn giao cho quận sử dụng 05 trường trung học phổ thông, 9 trường trung học cơ sở, 10 trường tiểu học, 18 trường mầm non theo quy định giao, thuê đất và quy hoạch được phê duyệt, đồng thời khẩn trương xây dựng các trường do quận làm chủ đầu tư; phấn đấu ở mỗi cấp học có từ 1-2 trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, trong đó, tranh thủ các nguồn lực xã hội để trang bị các phương tiện dạy và học tại các trường, cũng như hỗ trợ học sinh nghèo, bảo đảm trẻ em được đi học, được chăm sóc, được hưởng chính sách công bằng bình đẳng; phát triển đa dạng các loại hình trường lớp nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của các em học sinh. Tăng cường kiểm tra, đảm bảo các loại hình trường học hoạt động đúng quy định của pháp luật về giáo dục.

Đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, xây dựng các trung tâm học tập cộng đồng.

Xây dựng đề án đầu tư mở rộng, nâng cấp Trung tâm Dạy nghề quận để đưa vào sử dụng; tiếp tục liên kết với các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm khoa học kỹ thuật mở rộng ngành nghề đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là lao động kỹ thuật; trong đào tạo nghề, gắn nội dung đào tạo của trung tâm với doanh nghiệp, đảm bảo các ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động. Chú trọng đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ, lao động ở khu vực phải di dời, thu hồi đất và lao động có nhu cầu chuyển đổi ngành nghề.

2.3.2. Văn hóa, Thể dục thể thao:

Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ bằng nhiều hình thức phong phú nhằm nâng cao mức hưởng thụ văn hóa và tạo môi trường phát triển các hoạt động sinh hoạt, sáng tạo văn học, nghệ thuật của nhân dân. Phát triển các loại hình văn hóa, giải trí mang tính đặc thù của địa phương theo hướng tiên tiến, đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Chú trọng đầu tư, đào tạo,

bồi dưỡng phát triển tài năng văn hóa nghệ thuật thể thao trong thanh thiếu niên.

Tăng cường thiết chế văn hóa cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế, công trình văn hóa hiện có, bên cạnh đó, đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa, trung tâm Thể dục thể thao, nhà Văn hóa phụ nữ, nhà Văn hóa lao động và nhà văn hóa ở các phường đăng ký xây dựng phường văn hóa đưa vào sử dụng; đẩy mạnh việc đầu tư các công viên, nhà sách, thư viện, phòng đọc sách, các di tích lịch sử, văn hóa (công viên – bia tưởng niệm ở cầu Rạch Chiếc, tái hiện vùng bùng 6 xã...) nhằm chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân tốt hơn.

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, trong đó, chú trọng phát triển mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, người tốt việc tốt; tăng cường vận động và có giải pháp hữu hiệu để tạo ra bước chuyển tích cực trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo nếp sống mới; hàng năm, phấn đấu vận động trên 98% số hộ có điều kiện đăng ký gia đình văn hóa, trong đó, có 80% số hộ gia đình đạt chuẩn; đến năm 2015 có trên 60% khu dân cư đạt chuẩn khu phố văn hóa; 90% công sở đăng ký thực hiện công sở văn minh, sạch đẹp, an toàn, trong đó, có 80% công sở đạt chuẩn; xây dựng đơn vị văn hóa tại các chung cư, các ký túc xá và các phường...

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đảm bảo thiết thực, hiệu quả và có chiều sâu.

Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực văn hóa. Tiếp tục phát triển phong trào thể dục thể thao; tập trung đầu tư các bộ môn thể mạnh, huấn luyện nhiều vận động viên có trình độ cao, đạt thành tích tốt ở các bộ môn: điền kinh, việt dã, xe đạp, võ thuật... Phấn đấu có trên 25% dân số tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, 99% học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể; 100% trường học tham gia Hội khỏe Phù Đổng; tiếp tục duy trì 100% phường có phong trào thể dục thể thao được thành phố xếp loại A.

2.3.3. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án về “Nâng cao chất lượng hoạt động của Bệnh viện quận, Trung tâm Y tế dự phòng quận và các Trạm y tế” và chuyên đề về nâng cao mô hình đầu tư Trạm y tế thành phòng khám đa khoa, trong đó, tập trung rà soát, tạo quỹ đất, nguồn vốn để hoàn tất các thủ tục đầu tư dự án mở rộng Bệnh viện, xây dựng mới Trung tâm y tế dự phòng; trạm Y tế An Phú, Bình Khánh, Thảo Điền ... nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh trong điều kiện dân số ngày càng tăng và tăng cường đầu tư, nâng cấp trang thiết bị song song với việc đổi mới công tác quản lý điều hành ngày một hiệu quả hơn.

Tiếp tục phối hợp với Bệnh viện tuyến trên và trung tâm chuyên khoa trong khám, chữa bệnh cho nhân dân; tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ y tế có chuyên môn cao gắn với việc nâng cao y đức. Chú trọng bố trí bác sĩ công tác tại các trạm Y tế phường.

Nâng cao chất lượng các chương trình y tế Quốc gia trọng điểm; tăng cường kiểm tra bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; giữ vững tiêu chuẩn Quốc gia về y tế đối với trạm y tế phường đã đạt chuẩn, phấn đấu đến năm 2014 có 100% phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế.

Thúc đẩy và hỗ trợ đầu tư phát triển các Bệnh viện, phòng khám theo quy hoạch trong các dự án nhằm phục vụ tốt yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

Phối hợp tuyên truyền, giáo dục, bằng các hoạt động thiết thực động viên các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng gia đình theo tiêu chí ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

2.3.4. Thực hiện các chính sách xã hội:

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, vận động toàn xã hội tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tạo điều kiện và khuyến khích người có công và các gia đình tích cực tham gia phát triển kinh tế, hoạt động xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần đối với các hộ diện chính sách.

Tiếp tục thực hiện đề án giảm nghèo, tăng hộ khá, đề án giải quyết việc làm giai đoạn 2011- 2015, trong đó, chủ động thực hiện đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá; đẩy mạnh phong trào “Vì người nghèo”, hàng năm giảm dần tỷ lệ hộ nghèo trong chương trình và đến năm 2014 cơ bản xóa được hộ nghèo có thu nhập bình quân dưới 12 triệu đồng/người/năm. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ khác như chăm sóc y tế, miễn giảm học phí, chú trọng dạy nghề và giới thiệu việc làm miễn phí cho người nghèo, bộ đội xuất ngũ.

Tập trung giải quyết tốt, kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc, nhất là lao động, việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Tích cực, chủ động, kiên trì thực hiện có hiệu quả chương trình lãnh mạnh hóa môi trường văn hóa - xã hội trên địa bàn quận, không để phát sinh tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội.

2.4. Về quốc phòng, an ninh:

Tập trung phối hợp chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực... nhằm tăng cường tiềm lực quân sự - quốc phòng và an ninh đảm bảo khả năng phòng thủ, phòng chống biểu tình, bạo loạn, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

Xây dựng lực lượng Quân đội, Công an quận, phường trong sạch, vững mạnh, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Thường xuyên bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch phòng thủ, kế hoạch phòng, chống biểu tình, bạo loạn, phá hoại, khủng bố; phương án cứu nạn, cứu hộ..., định kỳ diễn tập kiểm tra kế hoạch, phương án. Nâng cao chất lượng công tác diễn tập phòng thủ và hội thao quốc phòng hàng năm.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa công an và quân sự; giữa công an, quân sự với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quận trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, bảo vệ trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận.

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề về tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu “3 giảm” giai đoạn 2011-2015, trong đó, tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa và có phương án đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm công nghệ cao. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh chuyên hóa địa bàn, kéo giảm tội phạm và tệ nạn xã hội.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm của chương trình cải cách tư pháp trong thời gian tới; tạo thêm điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử và thực hiện tốt công tác thi hành án; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật.

IV. Những giải pháp, biện pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch 5 năm từ 2011 – 2015:

1. Các giải pháp, biện pháp thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu và hội nhập của kinh tế quận:

- Huy động các nguồn lực đầu tư: đầu tư giá trị đất công, công sản; xã hội hoá đầu tư các dự án; triển khai hiệu quả các dự án nhà nước và nhân dân cùng làm.

- Triển khai thực hiện kế hoạch “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế” giai đoạn 2011-2015; tiếp tục phát triển khu vực dịch vụ, duy trì tốc độ tăng trưởng dịch vụ cao hơn mức tăng trưởng chung, tháo gỡ và thúc đẩy các dự án có chức năng dịch vụ, thương mại sớm triển khai hoạt động, như các dự án cảng, kho bãi, siêu thị, trung tâm thương mại, sàn thương mại trong các dự án căn hộ.

- Tiếp tục khai thác đảm bảo hiệu quả kinh tế, xã hội của khu công nghiệp Cát Lái và Cụm công nghiệp, đồng thời từng bước tổ chức thực hiện chuyển đổi công năng khu công nghiệp Cát Lái, Cụm Công nghiệp quận phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị trung tâm.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của quận trong thời gian tới.

- Đẩy nhanh công tác bồi thường, thu hồi đất giải quyết tái định cư đối với các dự án được quy hoạch hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- Yêu cầu các nhà đầu tư đẩy nhanh công tác bồi thường, đầu tư dự án để bàn giao quỹ đất hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, công trình công cộng phúc lợi cho quận quản lý, khai thác, sử dụng.

2. Các giải pháp, biện pháp quản lý và phát triển đô thị, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình 07-CTr/QU của Quận ủy “Hoàn chỉnh quy hoạch, quản lý, chỉnh trang đô thị, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, chương trình xây dựng nhà ở xã hội” và lĩnh vực phát triển đô thị.

- Tập trung đầu tư vốn, nguồn nhân lực... để tổ chức triển khai thực hiện 03 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận nhiệm kỳ 2010-2015 đã đề ra, gồm: Xây dựng tuyến đường liên phường số 1 nối phường Bình Trưng Đông với khu trung tâm hành chính quận; Xây dựng tuyến đường kết nối khu phố 4, phường An Phú với phường Thảo Điền và xây dựng 2.500 căn nhà ở xã hội.

- Xây dựng và thực hiện quy chế quản lý quy hoạch chi tiết 1/2000. Hoàn thành và triển khai thực hiện đúng quy hoạch sử dụng đất định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015. Tăng cường kiểm tra quy hoạch về không gian, kiến trúc và mỹ quan đô thị, cũng như triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tập trung thực hiện các công trình có kết cấu hạ tầng quy mô, đặc biệt là hạ tầng giao thông; tiếp tục tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển nhất là việc mời gọi đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật theo hình thức xây dựng – chuyển giao (BT); kế hoạch đầu tư cụ thể đối với các công trình giao thông, công trình công cộng phúc lợi trọng điểm từ nguồn vốn huy động nghĩa vụ tài chính của các dự án đầu tư nhà, đất; từ nguồn thu thuế sử dụng đất được thành phố để lại, từ nguồn vốn bán đấu giá nhà, đất do Nhà nước trực tiếp quản lý....

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhà ở tái định cư, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở xã hội, các công trình hạ tầng xã hội trong các dự án và tăng cường kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thành các dự án khu dân cư, tái định cư.

- Có biện pháp khắc phục đối với các ngành nghề gây ô nhiễm môi trường; ngăn chặn tình trạng phân bố sử dụng đất không theo quy hoạch, đảm bảo tỷ lệ khai thác sử dụng đất được giao và cao độ san nền theo quy chuẩn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy hoạch và quản lý đô thị.

3. Các giải pháp, biện pháp phát triển văn hóa - xã hội:

- **Giáo dục:** Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo tiêu chuẩn quốc gia. Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục.

- **Y tế:** Tiếp tục củng cố nhân sự, kiện toàn mạng lưới y tế từ quận đến phường. Phát huy vai trò mạng lưới y tế cơ sở trong chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người có bảo hiểm y tế. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và điều trị cấp cứu. Tăng cường đầu tư, nâng cấp trang thiết bị song song với việc đổi mới công tác quản lý điều hành ngày một hiệu quả hơn trong lĩnh vực y tế. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động về y tế.

Nâng cao chất lượng hoạt động vệ sinh phòng dịch, công tác tuyên truyền và tăng cường kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm ở các cơ sở chế biến thực phẩm, bếp ăn tập thể, căn tin trường học, xí nghiệp... kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm.

- **Công tác giảm nghèo và các vấn đề xã hội:** Đẩy mạnh cho vay vốn từ các nguồn vốn ưu đãi của quỹ giảm nghèo, quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm, nguồn vốn của ngân hàng chính sách xã hội và quỹ tín dụng các đoàn thể; gắn cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu vay vốn ngành nghề có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế.

Xã hội hoá việc huy động các nguồn lực đầu tư cho mục tiêu giảm nghèo; tạo thành phong trào sâu rộng, thu hút và động viên sự tham gia, ủng hộ của các tầng lớp dân cư, các ngành, các cấp, các tổ chức kinh tế - xã hội hỗ trợ người nghèo.

Triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu “3 giảm” giai đoạn 2011-2015. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống các tệ nạn xã hội ở cộng đồng. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra và phúc tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm nhằm hạn chế việc lợi dụng, trá hình, núp bóng để phát sinh tệ nạn xã hội.

Tăng cường công tác quản lý địa bàn, giải quyết kịp thời những vụ việc phát sinh, không để gia tăng đối tượng tệ nạn xã hội mới; tổ chức ký cam kết, không để xảy ra tệ nạn xã hội tại địa bàn. Định kỳ kiểm tra, sơ tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình làm tốt công tác xây dựng phường, khu phố văn hoá.

- **Văn hoá thông tin-thể dục thể thao:** Triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho ngành văn hoá, thông tin, thể dục thể thao; Đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư trong lĩnh vực văn hoá thông tin, thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng thông tin cổ động, nghiên cứu chọn lọc những loại hình thực hiện phù hợp. Từng bước hiện đại hoá hoạt động triển lãm, cổ động trực quan.

Đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục thể thao thường xuyên trong nhân dân.

4. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và hiệu lực quản lý nhà nước:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bố trí cán bộ”; chuyên đề về tiếp tục thực hiện chương trình “Cải cách tư pháp”; đề án chia tách địa giới hành chính một số phường trên địa bàn quận.

- Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị, xây dựng nền hành chính trong sạch vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Xác định việc công khai minh bạch các quy định thủ tục hành chính, công tác cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ, công chức là khâu đột phá. Đồng thời, gắn với việc thực hiện đơn giản hóa đề án thủ tục hành chính; tập trung cho việc triển khai xây dựng, đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước khi thực hiện quy trình “một cửa liên thông” từ quận đến phường; thường xuyên rà soát, xây dựng, điều chỉnh các quy trình hệ thống chất lượng ISO trong vào hoạt động quản lý nhà nước; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước theo hướng tinh gọn, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế.

5. Tập trung chỉ đạo thực hiện các thủ tục đầu tư để khởi công công trình, hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình sau:

a) Công trình hạ tầng kỹ thuật:

1. Đường qua UBND phường Bình Trưng Đông nối khu Nam Rạch Chiếc.
2. Đường Lương Định Của.
3. Đường trục chính vào khu Liên hợp thể dục thể thao Rạch Chiếc.
4. Đường Nguyễn Duy Trinh.
5. Đường Nguyễn Thị Định.
6. Đường Đỗ Xuân Hợp.
7. Đường liên phường số 1 nối phường Bình Trưng Đông với khu Trung tâm hành chính.
8. Đường kết nối khu phố 4, phường An Phú với phường Thảo Điền.
9. Công trình bờ kè khu phố 3 phường Thảo Điền.
10. Đường ven sông Sài Gòn.

b) Công trình hạ tầng xã hội:

11. Trung tâm hành chính quận.
12. Cụm công nghiệp quận 2.
13. Trụ sở Công an quận;

14. Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Trung Tây.
15. Trung tâm giáo dục thường xuyên (khu 174ha).
16. Trung tâm Thể dục thể thao.
17. Nâng cấp và mở rộng Bệnh viện quận 2.
18. Trung tâm Y tế dự phòng.
19. Trạm Y tế An Phú; Bình Khánh; Thảo Điền.
20. Đầu tư 1 đến 2 Trạm y tế thành phòng khám đa khoa;
21. Nhà Văn hóa lao động;
22. Mở rộng Trung tâm dạy nghề;
23. Nhà Văn hóa phụ nữ;
24. Nhà văn hóa của các phường được công nhận phường văn hóa;
25. Khu công viên cây xanh Thể dục Thể thao (cạnh chùa Nguyễn Thù);
26. Xây dựng cụ thể đề án đầu tư xây dựng 42 công trình trường học theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận lần thứ IV đề ra, gồm:
 - Trường THPT: tại khu 25 ha phường Thảo Điền; khu vực phường Bình Trưng Đông – Bình Trưng Tây – Cát Lái; khu dân cư phường Cát Lái (trường Chất lượng cao); khu dân cư 174ha Thạnh Mỹ Lợi; Khu dân cư số 2,3,4 phường Thạnh Mỹ Lợi (143ha).
 - Trường THCS: Nguyễn Văn Trỗi phường Bình Trưng Đông; THCS Trần Quốc Toản (khu 131ha); THCS Thảo Điền (khu 1); THCS (kết Trung tâm dạy nghề) phường Bình Trưng Đông; THCS - Khu dân cư Liên phường Bình Trưng Tây – Thạnh Mỹ Lợi; THCS Bình Trưng Tây (khu đất nghĩa trang Khánh Hưng - Ái Hữu); THCS Bình Khánh (khu 38,4ha); THCS - Khu dân cư 166ha Cát Lái; THCS - khu 87ha phường An Phú; THCS - Khu dân cư Nam Rạch Chiếc (90ha An Phú).
 - Trường tiểu học: tại khu nhà ở Cty Văn Minh, phường An Phú; tại Khu dân cư số 5 - Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 143ha; tiểu học An Phú (khu An Bình); Tiểu học Khu A - 131ha (Tiểu học An Khánh), phường An Phú; Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi mở rộng, phường Bình Trưng Đông; Tiểu học (kết Trung tâm dạy nghề) Bình Trưng Đông; Tiểu học Bình Khánh, 38,4ha Bình Khánh; Tiểu học 2 - Khu dân cư 166ha Cát Lái; tiểu học (khu nhà ở Công ty Cổ phần Thế kỷ 21) phường Bình Trưng Tây; tại Khu tái định cư 30,224ha, phường Bình Khánh.
 - Trường mẫu giáo: Tại khu Trung tâm văn hóa, phường Thảo Điền; tại Khu dân cư số 5 - Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 143ha; tại Khu tạm cư 1ha An Phú; tại phường Bình Trưng Đông (gần đường Liên phường, phía Nam Khu dân cư Bình Trưng Đông); tại khu nhà ở Công ty Văn Minh, phường An Phú; Mở rộng trường mầm non Thảo Điền, phân hiệu 1 tại khu vực Bắc Xa lộ

Hà Nội (25ha); Mầm non Họa Mi - phân hiệu (Trạm y tế cũ) phường An Phú; tại Khu tái định cư 30,224ha phường Bình Khánh; tại Khu C dự án 131ha phường An Phú; tại khu nhà ở Công ty Cổ phần Thế kỷ 21, phường Bình Trưng Tây; Mầm non 1 tại Khu dân cư 166ha Cát Lái; tại khu dân cư Đông Thủ Thiêm (khu 22,05ha) phường Bình Trưng Đông; tại khu dân cư Khang Điền, phường Bình Trưng Đông; tại Khu 87ha phường An Phú; Mầm non 1, Mầm non 2 và Mầm non 2 tại Khu dân cư Huy Hoàng - 174ha phường Thạnh Mỹ Lợi; tại Khu dân cư và tái định cư 15ha thuộc dự án 137ha An Phú.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các phòng, ban, trung tâm, Giám đốc công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của 5 năm và hàng năm để triển khai thực hiện; phổ biến các kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và lực lượng vũ trang... để cùng phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch với hiệu quả cao nhất.

2. Phân công đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân quận theo dõi chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm từ 2011-2015; định kỳ hàng quý, sơ kết đánh giá kết quả tổ chức thực hiện, chủ động báo cáo, đề xuất bổ sung kế hoạch cho Ủy ban nhân dân quận.

3. Các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phụ trách lĩnh vực chủ động chỉ đạo, theo dõi, đơn đốc các đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, định kỳ hàng tháng giao ban với các phòng, ban, báo cáo kết quả thực hiện và những nội dung vướng mắc phát sinh (nếu có) cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân quận.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 05 năm từ 2011-2015./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN
CHỦ TỊCH**